

**Biểu số 2**

(Ban hành kèm theo Công văn số 2584/ CTHADS-NVI  
ngày 10/12/2020 của Cục THADS TP.Hồ Chí Minh)

**CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TP.HCM**  
**CHI CỤC THI HÀNH ÁN**  
**DÂN SỰ QUẬN 6**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2048**/TB-CCTHADS

Quận 6, ngày 22 tháng 11 năm 2022

**THÔNG BÁO**

**Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thi hành án dân sự**

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Bản án số 57/2015/KDTM-ST ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1120/2018/QĐ-PT ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 1002/QĐ-CCTHADS ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6;

Căn cứ Quyết định kê biên xử lý tài sản số 44/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6;

Căn cứ Quyết định sửa đổi bổ sung quyết định thi hành án số 85/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6;

Căn cứ Quyết định sửa đổi bổ sung quyết định thi hành án số 15/QĐ-CCTHADS ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 22441-22/CT-TĐG ngày 28/10/2022 của Công ty TNHH Thẩm định giá NoVa;

Căn cứ thông báo số 2008/TB-CCTHADS ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6;

Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6; địa chỉ: 02 đường 44 phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

1. Tên tài sản, địa chỉ tài sản, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

1.1. Tên tài sản:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 12 tờ bản đồ số 4 BĐDC 2001 P3/Q6 tại địa chỉ: 225 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận số BE 472955, số hồ sơ cấp giấy chứng nhận CH06811 do Ủy ban nhân dân Quận 6 cấp ngày 27/4/2011 cho ông Âu Văn Phước và bà Trác Tú Vân đứng tên sở hữu.

Diện tích theo giấy chứng nhận:



Diện tích đất 69,2 m<sup>2</sup>

Diện tích xây dựng 63,9 m<sup>2</sup>;

Diện tích sàn xây dựng 200,2 m<sup>2</sup>

Hiện trạng nhà đất theo bản vẽ hiện trạng đã được UBND Quận 6 xác nhận số 18 ngày 12/8/2022 như sau:

Diện tích đất 74,11 m<sup>2</sup> ( diện tích đất trong chủ quyền ngoài lộ giới 69,29 m<sup>2</sup>; diện tích đất ngoài chủ quyền ngoài lộ giới 2,54 m<sup>2</sup>; diện tích đất ngoài chủ quyền thuộc lộ giới 2,28 m<sup>2</sup> )

Diện tích xây dựng ngoài lộ giới 197,02 m<sup>2</sup> ( được chủ quyền công nhận: 197,02 m<sup>2</sup> )

Tổng hợp diện tích toàn nhà: diện tích đất được chủ quyền công nhận 69,29 m<sup>2</sup>, Diện tích đất ngoài chủ quyền 4,82 m<sup>2</sup>; Diện tích xây dựng bao gồm cả phần diện tích không công nhận và diện tích ngoài chủ quyền: 65,52 m<sup>2</sup>; Diện tích sàn xây dựng 197,02m<sup>2</sup>

1.2. Địa chỉ của tài sản: 225 Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

1.3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 12.665.621.000 đồng.

(*Bằng chữ: Mười hai tỷ sáu trăm sáu mươi lăm triệu sáu trăm hai mươi một ngàn đồng.*)

2. Các yêu cầu đối với các tổ chức đấu giá tài sản:

2.1. Là tổ chức đấu giá có tên trong danh sách được Bộ Tư pháp/Sở Tư pháp công bố đủ điều kiện đấu giá theo quy định tại điểm đ Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016.

2.2. Thời gian thành lập của Tổ chức đấu giá, kinh nghiệm đấu giá các tài sản tương tự với tài sản kê biên trong thời hạn 06 tháng gần nhất; Có ít nhất 03 đấu giá viên, trong đó có ít nhất 01 đấu giá viên đủ năng lực bán đấu giá tài sản cần bán.

2.3. Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản bán đấu giá.

2.4. Có kế hoạch, phương án đấu giá khả thi, hiệu quả; Có năng lực kinh nghiệm và uy tín của Tổ chức đấu giá, không có kết luận sai phạm của cơ quan quản lý nhà nước trong thời hạn 01 năm (*Tính đến thời điểm tổ chức đấu giá nộp hồ sơ*); Có bằng thủ lao dịch vụ đấu giá (*Theo Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 và Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính*).

2.5. Có chi phí đấu giá tài sản phù hợp:

\* Chi phí niêm yết: Phù hợp với khoảng cách giữa trụ sở của Tổ chức đấu giá và trụ sở của chính quyền địa phương nơi có tài sản đấu giá.

\* Chi phí thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng: Theo hóa đơn giá trị gia tăng.

(Trường hợp đăng 01 khung báo bao gồm nhiều tài sản thì số tiền đăng sẽ chia trên tổng số tài sản đăng báo).

2.6. Có phương án giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, kết quả đấu giá; giải trình và chịu trách nhiệm về kết quả đấu giá và các thông tin cần thiết khác; Chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp có lỗi, vi phạm quy định về đấu giá tài sản.

3. Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký tổ chức đấu giá: (Chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông tin trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản và Trang thông tin điện tử của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh về việc lựa chọn Tổ chức đấu giá).

3.1 Thành phần hồ sơ: Văn bản tham gia ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá; hồ sơ năng lực của Tổ chức đấu giá; biểu phí đấu giá; các tài liệu chứng minh số lượng đấu giá viên, hồ sơ đã đấu giá tài sản cùng loại với tài sản bán đấu giá.

3.2. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6

Lưu ý: Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với Tổ chức đấu giá không được lựa chọn.

Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 thông báo để các Tổ chức đấu giá tài sản đáp ứng đủ yêu cầu được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định ./.

**Nơi nhận:**

- Cổng TT điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng tải);
- Trang Thông tin điện tử của Cục THADS TP. HCM (để đăng tải);
- Phòng NV1 (để theo dõi);
- Lưu: VT; HSTHA (CHV).

**CHẤP HÀNH VIÊN**



**Mai Thị Kim Hoa**

